



Số: 01 /2015/KSG
V/v Báo cáo Quản trị công ty
năm 2014

Gia Lai, ngày 24 tháng 01 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2014

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG GIA LAI
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 9, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: 059 3893737 Fax: 059 3893736
- Vốn điều lệ: 85.624.500.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng)
- Mã chứng khoán (nếu có): KSG

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

S T T	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
1	Phạm Thị Hinh	Chủ tịch HĐQT	09	100%	
2	Hoàng Đình Kế	Thành viên HĐQT	09	100%	
3	Trần Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	09	100%	
4	Lâm Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	05	33%	Bổ nhiệm mới ngày 01/04/2014
5	Nguyễn Thị Thanh Vân	Thành viên HĐQT	05	33%	Bổ nhiệm mới ngày 01/04/2014

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban Giám đốc:

Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn về các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của Công ty qua Email, điện thoại và các cuộc họp định kỳ. Việc giám sát của HĐQT với Ban Giám đốc cũng được thực hiện qua Báo cáo hoạt động của Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng. Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc đã

tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cũng như các nghị quyết và chỉ đạo của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị KSG chưa lập các tiểu ban.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
1	15.01/2014/ NQ-HĐQT	15/01/2014	Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, đề ra phương hướng hoạt động năm 2014
2	13.02/2014/NQ-HĐQT	13/02/2014	Thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn và lựa chọn đối tác để đầu tư số vốn 55 tỷ là Công ty Cổ phần Tài nguyên Sài Gòn để báo cáo ĐHĐCĐ phê duyệt.
3	07.03/2014/NQ-HĐQT	07/03/2014	Thông qua việc rút vốn đầu tư ở Công ty Cổ phần Tài nguyên Sài Gòn để báo cáo ĐHĐCĐ phê duyệt.
4	20.03.1/2014/NQ-HĐQT	20/03/2014	Thông qua việc đề cử thêm ông Lâm Hoàng Giang, bà Nguyễn Thị Thanh Vân làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 để báo cáo ĐHĐCĐ chính thức phê duyệt
5	20.03.2/2014/ NQ-HĐQT	20/03/2014	Thông qua phương án tổ chức ĐHCĐ thường niên
6	02.04.01/2014/NQ-HĐQT	02/04/2014	Thông qua việc tìm kiếm đối tác để đầu tư vốn là Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Tân Liên Thành để thay thế cho đối tác cũ là Công ty Cổ phần Tài nguyên Sài Gòn để báo cáo ĐHĐCĐ chính thức phê duyệt.
7	02.04.02/2014/NQ-HĐQT	02/04/2014	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh Quý I/2014, đề ra phương hướng hoạt động của Quý II/2014
8	02/2014/NQ-HĐQT	22/04/2014	Thông qua hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng
9	03/2014/NQ-HĐQT	15/07/2014	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh Quý II/2014, đề ra phương hướng hoạt động của Quý III/2014
10	0508/2014/NQ- HĐQT	05/08/2014	Thông qua việc rút hồ sơ niêm yết lần đầu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

11	05/2014/NQ-HĐQT	15/10/2014	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh Quý III/2014, đề ra phương hướng hoạt động của Quý IV/2014
----	-----------------	------------	--

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

S T T	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GDCK	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND/ ĐKKD	NGÀY CẤP CMND/ ĐKKD	NƠI CẤP CM ND/ ĐK KD	ĐỊA CHỈ	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO
1	Nguyễn Thị Thanh Vân		TV HĐQT					01/04/2014		Bổ nhiệm mới
2	Lâm Hoàng Giang		TV HĐQT					01/04/2014		Bổ nhiệm mới
3	Phùng Thị Kim Anh		Trưởng BKS					29/04/2014		Bổ nhiệm mới
4	Vũ Thị Chung		TV BKS					29/04/2014		Bổ nhiệm mới
5	Hồ Thị Hồng Diệu		TV BKS					29/04/2014		Bổ nhiệm mới

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (danh sách kèm theo)

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GDCK (nếu có)	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CMND/ ĐKKD	NGÀY CẤP CMND/ ĐKKD	NƠI CẤP CMND/ ĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHIẾU SỐ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ	GHI CHÚ
01	PHẠM THỊ HÌNH		Chủ tịch HĐQT					2.189.450	25,57%	
	Nguyễn Thị Mận		Mẹ							
	Hoàng Xuân Trung		Con							
	Hoàng Phương Anh		Con							
	Phạm Thị Hằng		Chị							
	Phạm Thị Dung		Chị							
	Phạm Thị Hương		Chị							
02	Phạm Quốc Hoàn		Em							
	TRẦN MẠNH HÙNG		TV HĐQT					1.950.000	22,77%	
	Trần Mạnh Thắng		Bố					220.000	2,57%	
	Phạm Thị Hằng		Mẹ							
	Trần Anh Tú		Em					420.000	4,9%	

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GDCK (nếu có)	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CMND/ĐKKD	NGÀY CẤP CMND/ĐKKD	NƠI CẤP CMND/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ	GHI CHÚ
03	NGUYỄN THỊ THANH VÂN		TV HĐQT					50.000	0,58%	
	Nguyễn Văn Lượng		Bố							
	Lâm Thị Vinh		Mẹ							
	Nguyễn Thị Thanh Nga		Em							
	Nguyễn Minh Quang		Em							
	Trần Xuân Ban		Chồng							
	Trần Quốc Anh		Con							
	Trần Quốc Huy		Con							
04	HOÀNG ĐÌNH KÊ		Thành viên HĐQT					50.000	0,58%	
	Hoàng Đình Điền		Bố							
	Lê Thị Mậu		Mẹ							
	Hoàng Đình Thống		Anh							
	Hoàng Đình Kê		Anh							

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GDCK (nếu có)	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CMND/ ĐKKD	NGÀY CẤP CMND/ ĐKKD	NƠI CẤP CMND/ ĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ	GHI CHÚ
	Hoàng Đình Toán		Em							
05	LÂM HOÀNG GIANG		Thành viên HĐQT					10.000	0,12%	
	Lâm Văn Chính		Bố							
	Hoàng Bích Trâm		Mẹ							
	Nguyễn Thị Hà Trang		Vợ							
	Lâm Bảo Ngọc		Con							
	Lâm Bảo Vân		Con							
	Lâm Trí Dũng		Anh							
06	PHÙNG THỊ KIM ANH		Trưởng BKS					5.000	0,06%	
	Phùng Xuân Phẩm		Bố							
	Tạ Hồng Tươi		Mẹ							
	Phùng Xuân Hoàng		Em							
	Phùng Thị Quỳnh Anh		Em							

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012 TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GDCK (nếu có)	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CMND/ ĐKKD	NGÀY CẤP CMND/ ĐKKD	NƠI CẤP CMND/ ĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ	GHI CHÚ
07	Đỗ Xuân Lập		Chồng							
	Đỗ Quang Huy		Con							
	Đỗ Thảo Phương		Con							
	VŨ THỊ CHUNG		Thành viên BKS					2.000	0,02%	
	Vũ Văn Kiên		Bố							
08	Đinh Thị Dung		Mẹ							
	Vũ Văn Khiêm		Em							
	HỒ THỊ HỒNG DIỆU		Thành viên BKS					1.000	0,01%	
	Hồ Văn Thắng		Bố							
	Nguyễn Thị Lý		Mẹ							
	Hồ Thị Hồng Lệ		Em							
	Hồ Văn Chiến		Em							
	Trần Bảo Tuấn		Chồng							

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GDCK (nếu có)	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CMND/ ĐKKD	NGÀY CẤP CMND/ ĐKKD	NƠI CẤP CMND/ ĐKKD	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ	GHI CHÚ
	Trần Hồ Khôi Nguyên		Con							

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ		LÝ DO TĂNG, GIẢM
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	
1	Trần Mạnh Thắng	NCLQ	0	0%	220.000	2,57%	Nhận chuyển nhượng
2	Trần Anh Tú	NCLQ	0	0%	420.000	4,90%	Nhận chuyển nhượng

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ		LÝ DO TĂNG, GIẢM
		SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ (%)	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ (%)	
1	Phạm Thị Hinh	750.000	8,76	2.198.450	25,67	Nhận chuyển nhượng
2	Trần Mạnh Hùng	240.000	2,8	1.950.000	22,77	Nhận chuyển nhượng
3	Hoàng Đình Kế	450.000	5,26	50.000	0,58	Chuyển nhượng
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	0	0	50.000	0,58	Nhận chuyển nhượng
5	Lâm Hoàng Giang	0	0	10.000	0,12	Nhận chuyển nhượng
6	Phùng Thị Kim Anh	0	0	5.000	0,06	Nhận chuyển nhượng
7	Vũ Thị Chung	0	0	2.000	0,02	Nhận chuyển nhượng
8	Hồ Thị Hồng Diệu	0	0	1.000	0,01	Nhận chuyển nhượng

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Đinh Thị Ngọc*

(Ký tên, đóng dấu)



(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)